

Số: 43/NQ-HĐND

Thuận Châu, ngày 10 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh phương án sử dụng nguồn vốn sự nghiệp
chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU
KHOÁ XX - KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 06/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Sơn La: Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 14/02/2018 về ban hành quy định một số điều tại Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La; số 28/2019/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 14/02/2018; số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2019 về giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND huyện Thuận Châu: Số 04/NQ-HĐND ngày 11/02/2020 phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình MTQG, chương trình mục tiêu cho các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn năm 2020; số 36/NQ-HĐND ngày 24/8/2020 điều chỉnh phương án sử dụng nguồn vốn sự nghiệp chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020;

Xét Tờ trình số 590/TTr-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Thuận Châu; Báo cáo thẩm tra số 14/BC-KTXH ngày 09/11/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị Đại biểu HĐND huyện khoá XX.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh phương án sử dụng vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 với những nội dung sau:

1. Điều chỉnh giảm kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phê duyệt và thực hiện năm 2018, 2019; kinh phí thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP); kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn; kinh phí hỗ trợ thiết chế nhà văn hóa xã Chiềng La; kinh phí tập huấn nghiệp vụ nhân viên phụ trách nhà văn hóa xã, bản; kinh phí hỗ trợ thu gom chất thải rắn (mua xe gom rác đẩy tay 3 bánh); kinh phí duy tu, bảo dưỡng và vận hành các công trình đầu tư sau khi đã hoàn thành đưa vào sử dụng; tổng số tiền **577,412 triệu đồng** (Bằng chữ: *Năm trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm mười hai nghìn đồng*).

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh giảm các nhiệm vụ chi không còn nhu cầu sử dụng kinh phí.

2. Điều chỉnh tăng kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị năm 2020 và kinh phí hỗ trợ xã Tông Cọ thực hiện các tiêu chí nông thôn mới; tổng số tiền **577,412 triệu đồng** (Bằng chữ: *Năm trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm mười hai nghìn đồng*).

3. Nguồn kinh phí: Vốn sự nghiệp chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được giao tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các vị đại biểu HĐND huyện giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết đã được HĐND huyện Thuận Châu khoá XX - Kỳ họp chuyên đề lần thứ tư thông qua ngày 10/11/2020. *Pha*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Văn phòng HĐND; UBND tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện;
- Các Ban HĐND và các Đại biểu HĐND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trong huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, Kiên 180b.7/

CHỦ TỊCH



Thảo A Súa

ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của HĐND huyện Thuận Châu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Kinh phí đã phân bổ tại QĐ số 391/QĐ-UBND, 3140/QĐ-UBND	Phương án điều chỉnh		Kinh phí sau điều chỉnh	Mã CTMT	Chương	Khoản	Ghi chú
				Tăng	Giảm					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ		21.104,000	577,412	577,412	20.134,000				
I	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	Phòng NN&PTNT huyện	13.914,000	69,395	61,938	13.921,457	0395	612	281	
1	Củng cố, phát triển 5 chuỗi liên kết sản xuất đã phê duyệt và thực hiện năm 2018, 2019		7.149,225	69,395		7.218,620				
2	Thực hiện chuỗi liên kết sản xuất mới năm 2020		6.764,775		61,938	6.702,837				
II	Thực hiện Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP)	Phòng NN&PTNT huyện	1.000,000		230,000		0395	612	281	
III	Kinh phí quản lý chương trình	Phòng NN&PTNT huyện	200,000				0405	612	338	
IV	Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm	Phòng NN&PTNT huyện	60,000			60,000	0405	612	338	
V	Truyền thông về xây dựng nông thôn mới	Phòng NN&PTNT huyện	60,000			60,000				
VI	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Phòng Lao động - TB&XH huyện	1.700,000		194,041	1.505,959	0394	624	083	

Phụ

STT	NỘI DUNG	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Kinh phí đã phân bổ tại QĐ số 391/QĐ-UBND, 3140/QĐ-UBND	Phương án điều chỉnh		Kinh phí sau điều chỉnh	Mã CTMT	Chương	Khoản	Ghi chú
				Tăng	Giảm					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
VII	Hỗ trợ thiết chế nhà văn hóa xã Chiềng La	Phòng Văn hóa - Thông tin huyện	200,000		50,025	149,975	0401	625	161	
VIII	Tập huấn nghiệp vụ nhân viên phụ trách nhà văn hóa xã, bản	Phòng Văn hóa - Thông tin huyện	130,000		34,870	95,130	0401	625	161	
IX	Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới nhà vệ sinh các trường học	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	340,000			340,000	0393	622		
X	Hỗ trợ thu gom chất thải rắn (mua xe gom rác đẩy tay 3 bánh)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	1.000,000		5,350	994,650	0402	620	338	
XI	Duy tu, bảo dưỡng và vận hành các công trình đầu tư sau khi đã hoàn thành đưa vào sử dụng	UBND các xã	2.500,000		1,188	2.498,812	0393			
	- Xã Long Hẹ		109,890		1,188	108,702				
	- Các xã còn lại		2.390,110			2.390,110				
XII	Hỗ trợ xã Tông Cọ thực hiện các tiêu chí nông thôn mới	UBND xã Tông Cọ	-	508,017	-	508,017				
	- Hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh			362,017		362,017	0393			
	- Hỗ trợ thiết chế văn hóa			146,000		146,000	0401			